

Số: 15/BC-ĐBCL&TT

Hà Nội, ngày 11 tháng 04 năm 2023

**BÁO CÁO KẾT QUẢ KHẢO SÁT  
HỌC VIÊN SAU ĐẠI HỌC VỀ HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY CỦA GIÁNG VIÊN  
HỌC KỲ I NĂM HỌC 2022-2023**

**Kính gửi: - Hiệu trưởng;  
- Trưởng các Khoa, Trung tâm**

Căn cứ Quyết định số 7324/QĐ-ĐHSPTDTTHN ngày 08 tháng 10 năm 2013 của Bộ giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên;

Căn cứ Quyết định số 413/QĐ-ĐHSPTDTTHN ngày 04 tháng 10 năm 2021 của Hiệu trưởng trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội về việc ban hành quy định công tác lấy ý kiến phản hồi của các bên liên quan

Thực hiện Kế hoạch số 480/KH-ĐHSPTDTTHN ngày 19 tháng 09 năm 2022 của Hiệu trưởng trường Đại học Sư phạm Thể dục Thể thao Hà Nội về việc tổ chức lấy ý kiến khảo sát các bên liên quan năm học 2022-2023;

Thực hiện Kế hoạch số 03/KH-ĐBCL&TT ngày 27 tháng 09 năm 2022 về việc lấy ý kiến khảo sát từ người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên các khóa đại học chính quy, Thạc sỹ và Công tác phục vụ đào tạo năm học 2022-2023.

Phòng ĐBCL&TT đã triển khai lấy ý kiến khảo sát học viên sau đại học về hoạt động giảng dạy của giảng viên học kỳ I năm học 2022 - 2023 như sau:

**I. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Đối tượng khảo sát:**

- Giảng viên giảng dạy các học phần /môn học
- Học viên khóa 9 (là 43 học viên), khóa 10 (là 40 học viên)

**2. Thời gian khảo sát:** Học kỳ I năm học 2022-2023. Từ ngày 07/11/2022 đến ngày 19/12/2022.

**3. Hình thức khảo sát:** Phiếu giấy

**4. Nội dung khảo sát: (Phụ lục 1)**

- Phiếu khảo sát hoạt động giảng dạy của giảng viên gồm 17 tiêu chí và 02 câu hỏi mở, là những ý kiến đóng góp khác nhau của người học để giúp hoạt động dạy học đạt kết quả tốt hơn. Gồm các nội dung chính sau:

- a, Nội dung chương trình đào tạo (từ câu 1 đến câu 6);
- b, Đánh giá chất lượng giảng dạy (từ câu 7 đến câu 12);
- c, Hoạt động phục vụ dạy và học (từ câu 13 đến câu 17)

Các ý kiến được đánh giá của người học thể hiện ở 5 mức độ: **5 -Rất tốt, 4 -Tốt, 3-Khá, 4 -Yếu, 1 -Kém**. Kết quả trung bình chung được chia thành 5 cấp độ theo các khoảng điểm như sau:

Khoảng điểm	Từ 4,21 đến ≤ 5	Từ 3,41 đến ≤ 4,20	Từ 2,61 đến ≤ 3,40	Từ 1,81 đến ≤ 2,60	Từ 1,0 đến ≤ 1,80
Phân loại	Rất tốt	Tốt	Khá	Yếu	Kém

### 5. Các bước thực hiện

Phòng Đảm bảo chất lượng và Thanh tra lấy ý kiến người học phát phiếu trực tiếp tới học viên phổ biến hướng dẫn làm và thu phiếu khảo sát theo ngày thi/ca thi/phòng thi, ngay khi kết thúc học phần môn học, niêm phong lập biên bản tại nơi phát phiếu.

Tổng hợp kết quả lấy ý kiến phản hồi gồm:

- Tổng hợp ý kiến phản hồi đối với từng giảng viên
- Thống kê ý kiến phản hồi theo Khoa
- Báo cáo tổng kết về việc lấy ý kiến phản hồi của người học trong học kỳ I năm học 2022 - 2023

## II. KẾT QUẢ KHẢO SÁT

Trong học kỳ I vừa qua nhà trường đã triển khai lấy ý kiến khảo sát 2 khóa học K9 và K10 đang học thạc sỹ, trong đó có 6 nội dung môn học và 219 lượt phản hồi của học viên tham gia đánh giá cho 06 giảng viên, cả trong và ngoài trường .

- Số phiếu phát ra: 249 phiếu
- Số phiếu thu về: 219 phiếu
- Số phiếu không hợp lệ: không có

**Bảng 1. KẾT QUẢ KHẢO SÁT HỌC VIÊN K9, K10 VỀ HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY CỦA GIẢNG VIÊN HỌC KỲ I NĂM HỌC 2022 - 2023**

STT	Môn học	Số học phần lấy ý kiến khảo sát	Số GV lấy ý kiến khảo sát	Số lượt học viên tham gia học tập	Số lượt học viên tham gia trả lời khảo sát	Tỷ lệ %
1	Y học TĐTT	1	1	43	40	93,0%
2	Thể thao trường học	1	1	43	39	90,6%
3	Thể thao giải trí	1	1	43	34	79,0%

4	PP NCKH TDTT	1	1	40	33	82,5%
5	Đo lường thể thao	1	1	40	38	95,0%
6	Tiếng anh	1	1	40	35	87,5%
<b>Tổng cộng</b>			<b>06</b>	<b>249</b>	<b>219</b>	<b>87,9%</b>

Qua kết quả ở bảng 1 cho thấy học kỳ 1 năm học 2022 - 2023 đã triển khai lấy ý kiến khảo sát học viên sau đại học về hoạt động giảng dạy của giảng viên với 17 tiêu chí của 3 lĩnh vực, của 6 môn học với 219 lượt học viên tham gia đánh giá cho 06 giảng viên.

### 2.1. Kết quả lấy ý kiến phản hồi của học viên

#### \* *Đánh giá chung về khảo sát hoạt động giảng dạy của giảng viên.*

Học kỳ 1 năm học 2022 - 2023, chương trình triển khai lấy ý kiến khảo sát học viên khóa 9 và khóa 10 về hoạt động giảng dạy của giảng viên, theo phiếu giấy, toàn bộ dữ liệu thu về đều phục vụ cho việc đánh giá. Số phiếu thu về là 219 lượt phản hồi của học viên tham gia đánh giá cho 06 giảng viên cơ hữu của nhà trường và thỉnh giảng.

#### **Bảng 2. Kết quả khảo sát học viên K9, K10 theo các tiêu chí đối với khảo sát hoạt động giảng dạy của Giảng viên**

TT	Nội dung các tiêu chí	Điểm TB
1	Chương trình đào tạo (CTĐT) có khối lượng hợp lý so với thời lượng quy định	4.72
2	Nội dung của chương trình phù hợp với mục tiêu của chuyên ngành đào tạo	4.65
3	Các môn học trong chương trình được sắp xếp hợp lý và bổ trợ lẫn nhau	4.63
4	Các lớp có số lượng hợp lý, các buổi học được bố trí thuận lợi	4.60
5	Đề thi kiểm tra được cả kiến thức và kỹ năng, có tính phân tích tổng hợp khá quát cao, liên hệ với thực tiễn	4.57
6	Việc thực hiện kiểm tra – đánh giá đúng theo quy định, công bằng và phản ánh đúng năng lực của học viên	4.60
7	Giảng viên có tác phong và cách ứng xử chuẩn mực	4.65
8	Giảng viên đảm bảo giờ lên lớp và kế hoạch giảng dạy	4.65
9	Giảng viên hướng dẫn học viên làm luận văn/luận án một cách nhiệt tình và có hiệu quả	4.67
10	Giảng viên sử dụng nhiều hình thức kiểm tra, đánh giá khác nhau phù hợp với mục tiêu và nội dung từng môn học	4.64
11	Giảng viên có kiến thức sâu rộng và thường xuyên cập nhật các tin tức thời sự áp dụng trong giờ học	4.68
12	Giảng viên chuẩn bị bài giảng công phu và chất lượng	4.68
13	Điều kiện phòng học (diện tích, ánh sáng...) đáp ứng tốt việc học tập của học viên	4.56
14	Mạng Wifi của trường đáp ứng hiệu quả cho việc học tập và nghiên cứu khoa học của học viên	4.41

15	Phòng học có đủ phương tiện hỗ trợ cần thiết cho giảng dạy	4.58
16	Thư viện nhà trường có đầy đủ tài liệu học tập và nghiên cứu khoa học cho học viên	4.58
17	Bạn có hài lòng về chất lượng đào tạo sau đại học của nhà trường	4.64

Căn cứ vào kết quả khảo sát, tất cả các tiêu chí đều được sinh viên đánh giá hài lòng về hoạt động giảng dạy của giảng viên từ 4.41 – 4.72. Trong đó, tiêu chí “Chương trình đào tạo (CTĐT) có khối lượng hợp lý so với thời lượng quy định”, “Nội dung của chương trình phù hợp với mục tiêu của chuyên ngành đào tạo” đánh giá cao nhất trong nhóm tiêu chí “Nội dung chương trình đào tạo”. Thấp nhất là các tiêu chí nằm trong nhóm tiêu chí “Hoạt động phục vụ dạy và học” là các tiêu chí “Mạng Wifi của trường đáp ứng hiệu quả cho việc học tập và nghiên cứu khoa học của học viên”, “Phòng học có đủ phương tiện hỗ trợ cần thiết cho giảng dạy”.

## 2.2. Kết quả khảo sát đối với giảng viên

Nhà trường đã tiến hành lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên khoa Đào tạo sau Đại học với 17 tiêu chí của 3 lĩnh vực và 2 câu hỏi mở đối với 06 giảng viên tham gia giảng dạy vào học kỳ I năm học 2022 - 2023. Từ kết quả khảo sát điểm đánh giá trung bình theo các tiêu chí của từng giảng viên giảng dạy từng môn học như sau:

### 2.2.1. Giảng viên cao cấp, PGS.TS: Lê Đức Chương

Nhìn vào kết quả tổng hợp khảo sát đối với hoạt động giảng dạy của giảng viên sau đại học có 17/17 tiêu chí ở mức Rất tốt, số điểm trung bình chung là 4,70 điểm. Điểm đánh giá từng tiêu chí thấp nhất là 4,63 điểm, điểm đánh giá cao nhất là 4,78 điểm. (Kết quả đánh giá ở phụ lục 1.1)

### 2.2.2. Giảng viên chính, TS Hương Xuân Nguyễn

Kết quả khảo sát thu được về hoạt động giảng dạy của giảng viên sau đại học học kỳ 1 năm học 2022-2023. Điểm đánh giá từng tiêu chí mức thấp nhất là 4,62 điểm và điểm cao nhất là 4,79 điểm. Số điểm trung bình chung của 17/17 tiêu chí là 4,70 điểm. (kết quả đánh giá ở phụ lục 1.2)

### 2.2.3. Giảng viên chính, PGS.TS: Hoàng Công Dân

Học kỳ 1 năm học 2022-2023 nhà trường đã khảo sát đối với hoạt động giảng dạy của giảng viên sau đại học. Điểm đánh giá từng tiêu chí mức thấp nhất là 4,65 điểm và cao nhất là 4,82 điểm, điểm trung bình chung của 17/17 tiêu chí là 4,74 điểm đạt mức Rất tốt. (kết quả đánh giá ở phụ lục 1.3)

### 2.2.4. Giảng viên chính, TS Nguyễn Mạnh Toàn

Qua kết quả tổng hợp khảo sát của sinh viên đối với hoạt động giảng dạy của

giảng viên sau đại học. Điểm đánh giá cao nhất là 4,64 điểm, số điểm đánh giá thấp nhất là 4,18 điểm. Điểm đánh giá trung bình chung của 17/17 tiêu chí đạt 4,46 điểm đều đạt ở mức Rất tốt (Kết quả đánh giá ở phụ lục 1.4)

#### 2.2.5. Giảng viên cao cấp, TS Lê Thanh

Nhà trường đã khảo sát kết quả hoạt động giảng dạy của giảng viên sau đại học học kỳ I năm học 2022-2023 của 17/17 tiêu chí đều đạt mức đánh giá Rất tốt, số điểm trung bình chung là 4,67 điểm. Số điểm cao nhất là 4,89 điểm và số điểm đánh giá thấp nhất là 4,05 điểm. (Kết quả đánh giá ở phụ lục 1.5)

#### 2.2.6. Giảng viên chính, Thạc sĩ Nguyễn Hoài Mỹ

Sau khi khảo sát đã thu được kết quả của học viên sau đại học điểm trung bình chung của 17/17 tiêu chí là 4,51 điểm đạt mức Rất tốt. Số điểm cao nhất là 4,66 điểm và điểm đánh giá thấp nhất là 4,14 điểm. (Kết quả đánh giá ở phụ lục 1.5)

### III. Nhận xét và đề xuất

#### 3.1. Nhận xét:

##### \* Ưu điểm:

- Được sự quan tâm chỉ đạo của ĐU-BGH, lãnh đạo khoa SDH, các thầy cô trong khoa và giảng viên tạo điều kiện, hỗ trợ triển khai lấy phiếu khảo sát học viên sau đại học về hoạt động giảng dạy của giảng viên.

- Học kỳ I năm học 2022-2023 nhà trường đã triển khai lấy ý kiến phản hồi đối với hoạt động giảng dạy của giảng viên tới tất cả các học viên tham gia học trực tiếp thông qua từng môn học.

- Trong quá trình giảng dạy trực tiếp thầy cô luôn sát sao, đôn đốc, nhắc nhở các học viên tham gia đầy đủ.

##### \* Tồn tại:

- Đa số học viên là những người đã đi làm ở nhiều tỉnh thành khác nhau, lịch học của nhà trường tổ chức vào cuối tuần. Nhà trường nên tạo điều kiện, hỗ trợ cho những học viên ở xa có phòng trọ nghỉ ngơi thuận tiện cho việc học tập đi lại.

- Do đặc thù ngành đào tạo của nhà trường có một số nội dung môn học thực hành lượng vận động quá sức đối với một số học viên lớn tuổi. Do vậy nhà trường cần xây dựng nội dung học tập và nội dung kiểm tra đánh giá phù hợp với từng đối tượng học viên, đặc biệt là học viên lớn tuổi.

- Trong quá trình giảng dạy, một số thầy cô chưa triển khai đầy đủ đến học viên tham gia lấy phiếu khảo sát. Một số học viên chưa có ý thức, trốn tránh, trách nhiệm còn lơ là trong việc tham gia cho ý kiến về hoạt động giảng dạy từng môn học.

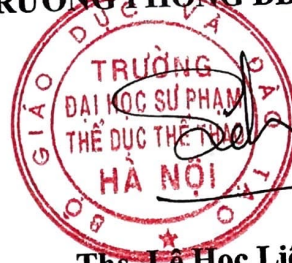
học tập ngày càng tốt hơn và có thể áp dụng hiệu quả và lâu dài.

Kết quả khảo sát đã cung cấp cho nhà trường tổng quan về chất lượng đào tạo trên nhiều khía cạnh khác nhau, từ đó thấy được những điểm mạnh, điểm yếu trong quá trình đào tạo. Đây sẽ là cơ sở góp phần xây dựng, điều chỉnh chương trình đào tạo, tổ chức đào tạo nhằm đáp ứng nhu cầu của học viên và nhu cầu đào tạo của xã hội hiện nay./.

**\* Nơi nhận:**

- BGH (để b/c);
- Khoa ĐTSDH (để biết);
- Đăng Website của Trường;
- Lưu VT, ĐBCL&TT;

**TL. HIỆU TRƯỞNG**  
**TRƯỞNG PHÒNG ĐBCL&TT**



**Ths. Lê Học Liêm**



PHỤ LỤC 1.1

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM  
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH KẾT QUẢ KHẢO SÁT HỌC VIÊN K10 VỀ HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY CỦA  
GIẢNG VIÊN HỌC KỲ I NĂM HỌC 2022 - 2023

(kèm theo báo cáo số 15/BC-ĐBCL&TT ngày 11 tháng 04 năm 2023)

Môn: Y học TDDT

STT	Họ và tên GV	Môn học	Khóa	Số lượt HV đánh giá	C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8	C9	C10	C11	C12	C13	C14	C15	C16	C17	ĐTB	Xếp loại
1	Lê Đức Chương	Y học TDDT	K9	40	4.78	4.70	4.68	4.75	4.70	4.58	4.63	4.68	4.63	4.75	4.73	4.75	4.70	4.63	4.68	4.63	4.65	4.68	Rất tốt

PHỤ LỤC 1.2

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM  
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH KẾT QUẢ KHẢO SÁT HỌC VIÊN K9 VỀ HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY CỦA  
GIẢNG VIÊN HỌC KỲ I NĂM HỌC 2022 - 2023**

*(kèm theo báo cáo số 15/BC-ĐBCL&TT ngày 11 tháng 04 năm 2023)*

**Môn: Thể thao trường học**

STT	Họ và tên GV	Môn học	Khóa	Số lượt HV đánh giá	C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8	C9	C10	C11	C12	C13	C14	C15	C16	C17	ĐTB	Xếp loại
1	Hương Xuân Nguyên	Thể thao TH	K9	39	4.69	4.46	4.54	4.54	4.54	4.46	4.46	4.59	4.51	4.54	4.59	4.59	4.64	4.64	4.64	4.54	4.64	4.56	Rất tốt



PHỤ LỤC 1.3

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM  
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH KẾT QUẢ KHẢO SÁT HỌC VIÊN K9 VỀ HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY CỦA  
GIẢNG VIÊN HỌC KỲ I NĂM HỌC 2022 - 2023**

*(kèm theo báo cáo số 15/BC-ĐBCL&TT ngày 11 tháng 04 năm 2023)*

**Môn: Thể thao giải trí**

STT	Họ và tên GV	Môn học	Khóa	Số lượt HV đánh giá	C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8	C9	C10	C11	C12	C13	C14	C15	C16	C17	ĐTB	Xếp loại
1	Hoàng Công Dân	Thể thao giải trí	K9	34	4.79	4.79	4.76	4.71	4.68	4.65	4.74	4.74	4.82	4.79	4.74	4.79	4.76	4.71	4.74	4.76	4.76	4.74	Rất tốt

## PHỤ LỤC 1.4

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM  
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH KẾT QUẢ KHẢO SÁT HỌC VIÊN K10 VỀ HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY CỦA  
GIẢNG VIÊN HỌC KỲ I NĂM HỌC 2022 - 2023**

*(kèm theo báo cáo số 15/BC-ĐBCL&TT ngày 11 tháng 04 năm 2023)*

**Môn: Phương pháp NCKHTDĐT**

STT	Họ và tên GV	Môn học	Khóa	Số lượt HV đánh giá	C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8	C9	C10	C11	C12	C13	C14	C15	C16	C17	ĐTB	Xếp loại
1	Nguyễn Mạnh Toàn	PPNCKHTDĐT	K10	33	4.52	4.48	4.42	4.48	4.45	4.58	4.64	4.61	4.58	4.45	4.45	4.48	4.30	4.18	4.39	4.42	4.52	4.46	Rất tốt

PHỤ LỤC 1.5

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM  
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH KẾT QUẢ KHẢO SÁT HỌC VIÊN K10 VỀ HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY CỦA  
GIẢNG VIÊN HỌC KỲ I NĂM HỌC 2022 - 2023

(kèm theo báo cáo số 15/BC-ĐBCL&TT ngày 11 tháng 04 năm 2023)

Môn: Đo lường thể thao

STT	Họ và tên GV	Môn học	Khóa	Số lượt HV đánh giá	C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8	C9	C10	C11	C12	C13	C14	C15	C16	C17	ĐTB	Xếp loại
1	Lê Thanh	Đo lường thể thao	K10	38	4.89	4.76	4.76	4.68	4.55	4.76	4.71	4.68	4.84	4.68	4.89	4.84	4.42	4.05	4.61	4.58	4.79	4.67	Rất tốt

PHỤ LỤC 1.6

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM  
THỂ DỤC THỂ THAO HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH KẾT QUẢ KHẢO SÁT HỌC VIÊN K10 VỀ HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY CỦA  
GIẢNG VIÊN HỌC KỲ II NĂM HỌC 2022 - 2023**

*(kèm theo báo cáo số 15/BC-ĐBCL&TT ngày 11 tháng 04 năm 2023)*

**Môn: Tiếng anh**

STT	Họ và tên GV	Môn học	Khóa	Số lượt HV đánh giá	C1	C2	C3	C4	C5	C6	C7	C8	C9	C10	C11	C12	C13	C14	C15	C16	C17	ĐTB	Xếp loại
1	Nguyễn Thị Hoài Mỹ	Tiếng anh	K10	35	4.57	4.66	4.54	4.43	4.51	4.51	4.57	4.63	4.57	4.51	4.60	4.54	4.43	4.14	4.49	4.37	4.54	4.24	Rất tốt

**Phụ lục 2. KẾT QUẢ TỶ LỆ VÀ ĐIỂM ĐÁNH GIÁ CHUNG KHẢO SÁT HỌC VIÊN CAO HỌC K9 VÀ K10 VỀ HOẠT ĐỘNG  
GIẢNG DẠY CỦA GIÁNG VIÊN HỌC KỲ I NĂM HỌC 2022 - 2023**

STT	Nội dung phản hồi	Số phiếu + Tỷ lệ %	Mức độ đánh giá					Cấp độ đánh giá	
			Rất tốt	Tốt	Khá	Yếu	Kém	ĐIỂM TB	Xếp loại
1	Chương trình đào tạo (CTĐT) có khối lượng hợp lý so với thời lượng quy định	Số phiếu	167	42	10	0	0	4.72	Rất tốt
		Tỷ lệ %	76,26	19,18	4,57	0,00	0,00		
2	Nội dung của chương trình phù hợp với mục tiêu của chuyên ngành đào tạo	Số phiếu	159	45	13	2	0	4.65	Rất tốt
		Tỷ lệ %	72,60	20,55	5,94	0,91	0,00		
3	Các môn học trong chương trình được sắp xếp hợp lý và bổ trợ lẫn nhau	Số phiếu	154	50	14	1	0	4.63	Rất tốt
		Tỷ lệ %	70,32	22,83	6,39	0,46	0,00		
4	Các lớp có số lượng hợp lý, các buổi học được bố trí thuận lợi	Số phiếu	152	48	17	1	1	4.60	Rất tốt
		Tỷ lệ %	69,41	21,92	7,76	0,46	0,46		
5	Đề thi kiểm tra được cả kiến thức và kỹ năng, có tính phân tích tổng hợp khái quát cao, liên hệ với thực tiễn	Số phiếu	148	53	13	5	0	4.57	Rất tốt
		Tỷ lệ %	67,58	24,20	5,94	2,28	0,00		
6	Việc thực hiện kiểm tra – đánh giá đúng theo quy định, công bằng và phản ánh đúng năng lực của học viên	Số phiếu	150	55	9	5	0	4.60	Rất tốt
		Tỷ lệ %	68,49	25,11	4,11	2,28	0,00		
7	Giảng viên có tác phong và cách ứng xử chuẩn mực	Số phiếu	162	36	19	1	1	4.65	Rất tốt
		Tỷ lệ %	73,97	16,44	8,68	0,46	0,46		
8	Giảng viên đảm bảo giờ lên lớp và kế hoạch giảng dạy	Số phiếu	158	45	16	0	0	4.65	Rất tốt
		Tỷ lệ %	72,15	20,55	7,31	0,00	0,00		
9	Giảng viên hướng dẫn học viên làm luận văn/luận án một cách nhiệt tình và có hiệu quả	Số phiếu	157	53	9	0	0	4.67	Rất tốt
		Tỷ lệ %	71,69	24,20	4,11	0,00	0,00		
10	Giảng viên sử dụng nhiều hình thức kiểm tra, đánh giá khác nhau phù hợp với mục tiêu và nội dung từng môn học	Số phiếu	158	44	17	0	0	4.64	Rất tốt
		Tỷ lệ %	72,15	20,09	7,76	0,00	0,00		
11	Giảng viên có kiến thức sâu rộng và thường xuyên cập nhật các tin tức thời sự áp dụng trong giờ học	Số phiếu	165	41	9	4	0	4.68	Rất tốt
		Tỷ lệ %	75,34	18,72	4,11	1,83	0,00		
12	Giảng viên chuẩn bị bài giảng công phu và chất lượng	Số phiếu	164	37	18	0	0	4.68	Rất tốt



13	Điều kiện phòng học (diện tích, ánh sáng...) đáp ứng tốt việc học tập của học viên	Tỷ lệ %	74,89	16,89	8,22	0,00	0,00	4.56	Rất tốt
		Số phiếu	141	60	17	1	0		
14	Mạng Wifi của trường đáp ứng hiệu quả cho việc học tập và nghiên cứu khoa học của học viên	Tỷ lệ %	64,38	27,40	7,76	0,46	0,00	4.41	Rất tốt
		Số phiếu	140	62	16	1	10		
15	Phòng học có đủ phương tiện hỗ trợ cần thiết cho giảng dạy	Tỷ lệ %	63,93	28,31	7,31	0,46	4,57	4.58	Rất tốt
		Số phiếu	147	54	17	1	0		
16	Thư viện nhà trường có đầy đủ tài liệu học tập và nghiên cứu khoa học cho học viên	Tỷ lệ %	67,12	24,66	7,76	0,46	0,00	4.58	Rất tốt
		Số phiếu	147	52	20	0	0		
17	Bạn có hài lòng về chất lượng đào tạo sau đại học của nhà trường	Tỷ lệ %	67,12	23,74	9,13	0,00	0,00	4.64	Rất tốt
		Số phiếu	154	52	13	0	0		

